



VẤN ĐỀ ĐẤU TRANH GIAI CẤP TRONG TÁC PHẨM “KINH TẾ VÀ CHÍNH TRỊ TRONG THỜI ĐẠI CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN” CỦA V.I. LÊNIN VÀ SỰ VẬN DỤNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Phan Thị Hồng Duyên¹

Ngày nhận bài: 12/8/2023

Ngày chấp nhận đăng: 21/12/2023

Tóm tắt: “Kinh tế và chính trị trong thời đại chuyên chính vô sản” là một trong những tác phẩm nổi tiếng của V.I.Lênin. Nội dung được luận giải trong tác phẩm là những vấn đề xung quanh thời kỳ quá độ; chủ nghĩa xã hội là xóa bỏ giai cấp; đấu tranh giai cấp có nghĩa là chuyên chính vô sản. Bài viết trình bày quan điểm của V.I.Lênin về tính tất yếu, điều kiện, nội dung, hình thức đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới đất nước.

Từ khóa: Đấu tranh giai cấp, thời kỳ đổi mới, thời kỳ quá độ.

THE MATTER OF CLASS STRUGGLE IN THE WORK “ECONOMICS AND POLITICS IN THE ERA OF THE DICTATORSHIP OF THE PROLETARIAT” BY V.I. LENIN AND APPLICATION IN VIETNAM NOWADAYS

Abstract: “Economics And Politics In The Era Of The Dictatorship Of The Proletariat” is one of the famous works by V.I. Lenin. The content discussed in the piece is the issues surrounding the transition period; the socialist is to eliminate classes; class struggle means proletarian dictatorship. The article shows the viewpoints of V.I. Lenin about the inevitability, the condition, the content and the form of class struggle in the transition time and the application of Communist Party of Vietnam in the renovation period of the country.

Keywords: Class struggle, renovation period, transition period

1. MỞ ĐẦU

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ hai ngày thành lập Chính quyền xô viết, V.I. Lênin đã viết tác phẩm “*Kinh tế và chính trị trong thời đại chuyên chính vô sản*” với mục đích là “nêu vấn đề và đưa ra những nét chính để cho các đồng chí cộng sản ở các nước thảo luận” [8, tr.309]. Tác phẩm đã làm rõ sự quá độ cách mạng từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, phân tích các quy luật cơ bản của bước quá độ và đưa ra lý luận về đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội như: tính tất yếu, điều kiện mới, nội dung, nhiệm vụ và hình thức mới của đấu tranh giai cấp. Nghiên cứu nội dung cụ thể của vấn đề đấu tranh giai cấp trong tác phẩm này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cần thiết đối với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Quan điểm của V.I.Lênin về đấu tranh giai cấp trong tác phẩm “*Kinh tế và chính trị trong thời đại chuyên chính vô sản*”

¹ Bộ môn Lý luận chính trị, Trường Đại học Hoa Lư; Email: pthduyen@hluv.edu.vn

Thứ nhất, V.I. Lênin đã chỉ ra tính tất yếu của đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

C.Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ rõ quy luật của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản là tất yếu sẽ dẫn đến cách mạng xã hội chủ nghĩa và thiết lập chuyên chính vô sản. Phát triển quan điểm của C. Mác và Ph. Ăngghen, V.I. Lênin khẳng định: “Cuộc đấu tranh giai cấp chưa chấm dứt dưới thời chuyên chính vô sản, nó chỉ diễn biến ra dưới những hình thức khác mà thôi” [8, tr.318]. Điều đó có nghĩa là sau khi giai cấp vô sản đấu tranh lật đổ giai cấp tư sản, giành được chính quyền, thiết lập nên nhà nước chuyên chính vô sản không có nghĩa đã hoàn thành nhiệm vụ của mình, mà giai cấp vô sản vẫn phải tiếp tục cuộc đấu tranh với nhiều hình thức và nhiệm vụ nặng nề hơn. V.I. Lênin chỉ rõ: “Muốn xóa bỏ giai cấp, trước hết cần đánh đổ bọn địa chủ và bọn tư bản. Phần nhiệm vụ đó, chúng ta đã hoàn thành rồi, nhưng đây mới chỉ là một phần, và hơn nữa đó cũng *không phải* là phần khó nhất. Muốn xóa bỏ giai cấp, hai là, cần phải xóa bỏ sự khác nhau giữa công nhân và nông dân, làm cho *tất cả mọi người* đều trở thành *những người lao động*. Việc đó, không thể làm một lần mà xong ngay được. Đó là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn hơn và tất nhiên là một nhiệm vụ lâu dài” [8, tr.315-316].

Sau khi giành được chính quyền, giai cấp vô sản đấu tranh để giải quyết vấn đề “ai thắng ai” giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, nhằm giành thắng lợi hoàn toàn và triệt để cho chủ nghĩa xã hội. V.I. Lênin đã cho rằng, giáp ranh giữa hai thời kỳ đó là thời kỳ quá độ, và thời kỳ đó có những đặc điểm và kết cấu xã hội đặc trưng: “Về lý luận, không thể nghi ngờ gì được rằng giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản, có một thời kỳ quá độ nhất định. Thời kỳ đó không thể không bao gồm những đặc điểm hoặc đặc trưng của cả hai kết cấu kinh tế xã hội ấy. Thời kỳ quá độ ấy không thể nào lại không phải là một thời kỳ đấu tranh giữa chủ nghĩa tư bản đang giãy chết và chủ nghĩa cộng sản đang phát sinh, hay nói một cách khác, giữa chủ nghĩa tư bản đã bị đánh bại nhưng chưa bị tiêu diệt hẳn, và chủ nghĩa cộng sản đã phát sinh nhưng vẫn còn rất non yếu” [8, tr.309-310]. Mục tiêu và nội dung chủ yếu của cuộc đấu tranh giai cấp thời kỳ này là thủ tiêu quan hệ tư bản chủ nghĩa và xây dựng cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa trên cơ sở lực lượng sản xuất phát triển. Đây là quy luật có tính phổ biến, được biểu hiện bằng những hình thức phong phú, đa dạng, bởi do điều kiện lịch sử cụ thể quy định.

Theo V.I. Lênin, đấu tranh giai cấp chưa thể chấm dứt trong suốt thời kỳ quá độ, ngược lại, cuộc đấu tranh đó diễn ra rất gay go và phức tạp. Bởi vì, bước vào thời kỳ quá độ, giai cấp tư sản và các giai cấp bóc lột khác tuy bị đánh đổ, song trong đó vẫn còn bộ phận có âm mưu chống phá cách mạng. Mặc dù giai cấp tư sản không còn chính quyền nhà nước nữa, nhưng “Chúng vẫn còn có một phần tư liệu sản xuất, vẫn còn có tiền, vẫn còn có những mối liên hệ xã hội rất rộng rãi. Chính vì chúng đã thất bại, nên sức phản kháng của chúng càng tăng lên, gấp trăm, gấp nghìn lần” [8, tr.319]. Có nghĩa, chúng vẫn còn lực lượng và tiềm lực về kinh tế, chính trị, tư tưởng. Bằng mọi thủ đoạn, một bộ phận giai cấp bóc lột đã tìm cách phục hồi địa vị thống trị của nó. Một bộ phận khác nảy sinh, tồn tại ngay trên cơ sở kinh tế của nền kinh tế sản xuất hàng hoá nhiều thành phần, đồng thời duy trì, phát triển được mối quan hệ nhiều mặt với các thế lực bóc lột quốc tế, “Chúng vẫn còn có cơ sở quốc tế, tức bọn tư bản quốc tế, mà chúng là một chi nhánh” [8, tr.319]. Lợi dụng những hạn chế và khó khăn của chính quyền nhà nước vô sản trong quản lý kinh tế - xã hội, các lực lượng đó trở dậy, *một mặt*, ngấm ngấm công khai chống phá cách mạng; *mặt khác*, vẫn duy trì hoặc tổ chức ra các tổ chức chính trị - xã hội phản động ở trong nước hoặc ngoài nước nhằm hoạt động phá hoại, lật đổ.

Sau khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, lập nên nhà nước mới, song cơ sở để nảy sinh ra giai cấp bóc lột vẫn tồn tại. Bởi vì, do sự vận động tất yếu của một xã hội mà cơ cấu kinh tế sản xuất hàng hoá nhiều thành phần đang tồn tại, nền sản xuất nhỏ chưa mất đi, thì lẽ dĩ nhiên nguồn gốc nảy sinh chủ nghĩa tư bản vẫn còn. Chính nền sản xuất nhỏ ở những mức độ khác nhau vừa chứa đựng khuynh hướng “tự phát” nảy sinh quan hệ bóc lột và bị bóc lột, vừa hàng giờ đẻ ra chủ nghĩa tư bản và giai cấp tư sản. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, những “thói quen hết sức sâu sắc đối với những cái gì đã lâu đời, cố cựu, bất di bất dịch” [8, tr.320] và tư tưởng, tâm lý, tập quán của giai cấp bóc lột và xã hội cũ chưa bị quét sạch, những cái đó vẫn

còn tồn tại dai dẳng trong đời sống tinh thần của quần chúng, nó ảnh hưởng tiêu cực vào một bộ phận không nhỏ hàng ngũ cán bộ, nhân viên của bộ máy đảng và nhà nước. Hơn nữa, “giai cấp tư sản toàn thế giới đã lồng lộn lên và điên cuồng chống chủ nghĩa bôn-sê-vích, tổ chức những cuộc xâm lược quân sự, những âm mưu v.v. để chống lại những người bôn-sê-vích, chính là vì chúng thừa hiểu rằng chúng ta nhất định sẽ thắng lợi trong việc cải tạo nền kinh tế xã hội, trừ phi chúng ta bị lực lượng quân sự đè bẹp” [8, tr.313]. Thêm vào đó, giai cấp tư sản và bọn phản động quốc tế luôn tìm mọi thủ đoạn để phá hoại và can thiệp, chúng móc nối, phối hợp với các phần tử phản động trong nước tìm mọi phương cách để tuyên truyền kích động, bạo loạn, lật đổ, can thiệp thô bạo bằng quân sự với âm mưu xoá bỏ thành quả cách mạng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động đã giành được. Cho nên, giai cấp vô sản và quần chúng lao động phải tiếp tục đấu tranh để giải phóng mình khỏi áp bức, bóc lột và xây dựng xã hội tốt đẹp, công bằng, văn minh. Do đó, đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một quy luật tất yếu, đó cũng là điểm cơ bản để phân biệt rõ quan điểm của người mác-xít với chủ nghĩa cơ hội, xét lại.

Bên cạnh việc khẳng định tính tất yếu đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ, V.I. Lênin cũng kiên quyết đấu tranh bác bỏ và vạch trần bản chất phản động của “những đại biểu hiện đại của phái dân chủ tiểu tư sản (tất cả những đại biểu của Quốc tế II, kể cả những người như Mác-Đôn-nan và Giăng Lông-ghê, Cau-xki và Phri-đrich Át-lơ mặc dầu mang cái nhãn hiệu giả danh xã hội chủ nghĩa, nhưng cũng vẫn cứ là những đại biểu hiện đại của phái dân chủ tiểu tư sản)...; mơ tưởng rằng có thể không cần phải đấu tranh giai cấp, cố gắng tìm cách xoa dịu, điều hòa, làm cho cuộc đấu tranh bớt gay gắt” [8, tr.310]. Song, thực chất đó là họ đã từ chối, không thừa nhận cả một giai đoạn lịch sử quá độ, dẫn đến phủ nhận học thuyết Mác về thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, cuộc đấu tranh giai cấp vẫn tiếp tục diễn trong thời kỳ quá độ và cho đến khi chủ nghĩa xã hội thắng lợi căn bản. Tuy nhiên, cuộc đấu tranh giai cấp đó không còn nguyên nghĩa như thời kỳ trước khi giành được chính quyền, mà nó đã chuyển sang giai đoạn mới với những đặc trưng và nội dung, hình thức mới.

Thứ hai, V.I. Lênin đã chỉ rõ cuộc đấu tranh giai cấp diễn ra trong điều kiện mới, với nội dung, nhiệm vụ và những hình thức mới.

V.I. Lênin khẳng định: “Trong thời đại chuyên chính vô sản, các giai cấp vẫn tồn tại, nhưng bộ mặt của *mỗi một* giai cấp đều có sự thay đổi, quan hệ qua lại giữa các giai cấp cũng biến đổi” [8, tr.318]. Giai cấp vô sản giành được chính quyền đã tạo cơ sở để hình thành cơ cấu kinh tế mới, và vì vậy kết cấu giai cấp - xã hội biến đổi căn bản trong thời kỳ quá độ, điều đó tạo nên so sánh lực lượng có lợi cho giai cấp vô sản. Sau khi giành được chính quyền, giai cấp vô sản từ địa vị bị thống trị đã trở thành giai cấp nắm chính quyền nhà nước và lãnh đạo mọi hoạt động trong đời sống xã hội. Dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản, quyền làm chủ tập thể về chính trị của các tầng lớp nhân dân lao động đã được xác lập. V.I. Lênin viết: “Sau khi lật đổ giai cấp tư sản và giành được chính quyền, giai cấp vô sản đã trở thành giai cấp *thống trị*: nó nắm chính quyền nhà nước, nó sử dụng những tư liệu sản xuất đã được xã hội hoá, nó lãnh đạo các phần tử và các giai cấp dao động, trung gian, nó trấn áp sức phản kháng ngày càng tăng của bọn bóc lột. Tất cả những cái đó là những nhiệm vụ *đặc biệt* của đấu tranh giai cấp, những nhiệm vụ mà trước kia giai cấp vô sản không đề ra và không thể nào đề ra được” [8, tr.319].

Việc thiết lập chuyên chính vô sản là thắng lợi cơ bản và quyết định về mặt chính trị của giai cấp vô sản đối với giai cấp tư sản. Sau khi trở thành giai cấp thống trị, giai cấp vô sản phát triển nhanh chóng về số lượng và chất lượng, tích cực, chủ động, sáng tạo trong các hoạt động và trở thành người chủ tiêu biểu nhất của chế độ xã hội mới. Tuy nhiên, trong thời kỳ quá độ, cùng với sự phát triển của nền kinh tế nhiều thành phần, cơ cấu giai cấp trong xã hội đa dạng và không thuần nhất, cụ thể:

Trong xã hội vẫn còn thành phần kinh tế tư bản tư nhân, thì một bộ phận giai cấp công nhân vẫn còn bị giai cấp tư sản bóc lột, song sự bóc lột của giai cấp tư sản đối với giai cấp công nhân có giới hạn bởi do những luật lệ nhà nước vô sản kiểm soát. Mặc dù, đã chuyển sang xã hội mới, song giai cấp công nhân *một mặt*, còn bị ảnh hưởng của những thói quen, tập

quán đã hình thành trong xã hội cũ; *mặt khác*, lại chịu ảnh hưởng của những tiêu cực nảy sinh tất yếu trong thời kỳ quá độ, đồng thời bị chi phối của những đặc điểm dân tộc và những điều kiện lịch sử cụ thể khác.

Dưới chế độ chuyên chính vô sản, “nông dân, cũng như mọi giai cấp tiêu tư sản nói chung, vẫn giữ một địa vị đứng giữa, một địa vị trung gian: một mặt, họ là một số quần chúng lao động khá đông đảo... đoàn kết với nhau vì lợi ích chung của những người lao động là giải thoát khỏi bọn địa chủ và tư bản” [8, tr.319-320], trở thành người làm chủ nên họ tích cực, chủ động, sáng tạo trong xây dựng chế độ xã hội mới dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản. Mặt khác, họ vẫn là những người tư hữu, làm ăn nhỏ lẻ, nên dễ dàng dao động ngả nghiêng giữa việc theo giai cấp vô sản hay giai cấp tư sản. Do đó, nhiệm vụ quan trọng của giai cấp vô sản là phải “lãnh đạo họ, là đấu tranh để gây ảnh hưởng đối với họ. Lôi cuốn những kẻ do dự, những kẻ bấp bênh” [8, tr.320], lôi cuốn họ vào trong hàng ngũ của mình. Đồng thời, giai cấp vô sản phải “phân biệt và phân định rõ ranh giới giữa người nông dân lao động với người nông dân tư hữu, - giữa người nông dân lao động với người nông dân con buôn, - giữa người nông dân cần lao với người nông dân đầu cơ” [8, tr.316]; phải phân biệt xác định rõ ranh giới giữa người nông dân lao động chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước chuyên chính với người nông dân tư hữu, đầu cơ, con buôn để có đường lối cơ bản và phương pháp lãnh đạo phù hợp. Bên cạnh đó, giai cấp vô sản phải thực hiện việc “giúp đỡ làm cho nông dân có khả năng, trên những quy mô to lớn, cải tiến được toàn bộ kỹ thuật canh tác và cải tạo được triệt để nền kỹ thuật ấy, người ta mới có thể thúc đẩy giai đoạn quá độ này tiến nhanh lên được” [8, tr.316]. Tức là, phải thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, cải tạo người nông dân cá thể thành người nông dân tập thể. Đây chính là biện pháp quan trọng để tạo ra bước nhảy vọt căn bản về chất của người nông dân lao động trong chế độ mới, tạo ra lực lượng sản xuất tiên bộ nhằm thúc đẩy quá trình sản xuất, rút ngắn khoảng cách thời gian quá độ để đi lên chủ nghĩa xã hội nhanh hơn. Khi người nông dân trở thành người làm chủ đối với những tư liệu sản xuất đã được xã hội hoá ở nông thôn sẽ củng cố được khối liên minh công - nông vững chắc, đó là điều kiện quan trọng để giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.

Do chính sách cải tạo của giai cấp vô sản, giai cấp tư sản cũng có những biến đổi nhất định. Một bộ phận của giai cấp tư sản tiếp tục sản xuất kinh doanh, thực hiện các chính sách, pháp luật của nhà nước vô sản, sự tồn tại của họ với tính cách là người công dân xã hội mới đại biểu cho thành phần kinh tế tư bản tư nhân, được nhà nước và pháp luật khuyến khích, bảo hộ. Tuy nhiên, vẫn còn một số người ngoan cố, có hành động thù địch chống phá cách mạng, chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa cũng cần phải nghiêm trị đích đáng. Nhiệm vụ đó thuộc về giai cấp vô sản, song để thực hiện được những nhiệm vụ đó, *trước hết* giai cấp vô sản thực hiện tốt chức năng của mình là sử dụng bạo lực để trấn áp đối với sự phản kháng của giai cấp bóc lột; chống trả sự xâm phạm của kẻ thù bên ngoài, tước đoạt những tư liệu sản xuất chủ yếu của giai cấp bóc lột. Cải tạo các giai cấp bóc lột, thuần hóa họ trở thành người lao động chân chính; *hai là*, tổ chức xây dựng xã hội mới đặc biệt là trên lĩnh vực kinh tế. Nhiệm vụ này theo V.I. Lênin là nhằm phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng thành công phương thức sản xuất xã hội xã hội chủ nghĩa. Bởi vì, phát triển lực lượng sản xuất là điều kiện quan trọng quyết định sự thắng lợi của chủ nghĩa, là chìa khoá để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, để chuyển chủ nghĩa xã hội lên chủ nghĩa cộng sản. Tuy nhiên, việc xây dựng một xã hội mới, cải tạo một xã hội cũ là rất khó khăn, lâu dài, không thể giải quyết ngay tức khắc và bằng biện pháp bạo lực, V.I. Lênin chỉ rõ: “... Người ta không thể giải quyết nhiệm vụ đó bằng cách đánh đổ một giai cấp nào đó” [8, tr.315-316].

Như vậy, trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội mục tiêu đấu tranh trực tiếp của giai cấp vô sản đã thay đổi cơ bản: Từ mục tiêu giành chính quyền chuyển sang mục tiêu cơ bản và chủ yếu là củng cố chính quyền của nhân dân lao động, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, trong đó trọng tâm là xây dựng kinh tế, “cải tạo lại toàn bộ nền kinh tế xã hội, bằng cách chuyển từ nền kinh tế hàng hóa nhỏ, cá nhân, riêng lẻ, sang nền kinh tế tập thể lớn. Bước quá độ này tất nhiên là lâu dài” [8, tr.315-316].

Về hình thức đấu tranh giai cấp, trong tác phẩm “*Bàn về chuyên chính vô sản*”, V.I. Lênin cũng đã khẳng định: “Trong điều kiện chuyên chính vô sản, những hình thức đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản không thể giống như trước được” [8, tr.298]. Khi giai cấp vô sản đã nắm được chính quyền, để chiến thắng hoàn toàn chủ nghĩa tư bản, cần phải sử dụng tổng hợp và linh hoạt các hình thức đấu tranh mới như: bằng bạo lực và hoà bình, giáo dục, thuyết phục và hành chính, chính trị, quân sự và kinh tế, thông qua cải tạo các quan hệ cũ đã lỗi thời và xây dựng các quan hệ mới đúng pháp luật, liên minh giai cấp vô sản với các giai cấp, tầng lớp lao động và các tầng lớp trung gian khác, thậm chí sử dụng một bộ phận giai cấp tư sản để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Để hoàn thành nội dung của cuộc đấu tranh giai cấp, V.I. Lênin cho rằng giai cấp vô sản cần phải thực hiện 5 nhiệm vụ mới (chủ yếu nhất), đồng thời đó cũng là 5 hình thức mới của đấu tranh giai cấp: “1) “*Trấn áp sự kháng cự của bọn bóc lột*”; 2) “*Nội chiến*”; 3) “*Trung lập hoá*” giai cấp tiểu tư sản, đặc biệt là nông dân” 4) “*Sử dụng giai cấp tư sản*”; 5) “*Bồi dưỡng tinh thần kỷ luật mới*” [8, tr.298-300]. Những hình thức đó đã thể hiện nguyên tắc phương pháp luận giải quyết những mối liên hệ giai cấp trong thời kỳ quá độ nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội trên tất cả các mặt của đời sống xã hội, mà trước hết là xây dựng kinh tế.

2.2. Vận dụng lý luận về đấu tranh giai cấp trong tác phẩm “*Kinh tế và chính trị trong thời đại chuyên chính vô sản*” đối với nước ta hiện nay

Trong điều kiện đổi mới đất nước, quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay, nghiên cứu tác phẩm “*Kinh tế và chính trị trong thời đại chuyên chính vô sản*” có ý nghĩa to lớn, đó chính là cơ sở lý luận để Đảng và Nhà nước ta hoạch định đường lối, chủ trương phù hợp với thực tiễn đất nước.

Thứ nhất, tính tất yếu về đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay.

Vận dụng lý luận về đấu tranh giai cấp của V.I.Lênin vào thực tiễn nước ta, bằng quan điểm toàn diện, phát triển và lịch sử - cụ thể, Đảng Cộng sản Việt Nam đã giải quyết một cách khoa học vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp, luôn gương cao ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân - coi đó là đường lối chiến lược, là nguồn sức mạnh và động lực to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần nhằm tạo điều kiện để mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội có thể phát huy hết tiềm năng của mình, góp phần thực hiện mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”. Trong thời kỳ quá độ ở nước ta còn nhiều hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất, nhiều thành phần kinh tế và tương ứng với các thành phần kinh tế là các giai cấp khác nhau với những lợi ích không đồng nhất, thậm chí trái ngược nhau, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ trong thời kỳ quá độ, nước ta còn “có nhiều hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất, nhiều thành phần kinh tế, giai cấp, tầng lớp xã hội khác nhau, những cơ cấu, tính chất, vị trí của các giai cấp trong xã hội ta đã thay đổi nhiều cùng với những biến đổi to lớn về kinh tế, xã hội...” [4, tr.85], sự đan xen giữa cái cũ và cái mới, cái cách mạng, tiến bộ và cái bảo thủ, trì trệ...; mặt khác, “Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu “*diễn biến hoà bình*”, gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài “*dân chủ*”, “*nhân quyền*” hoàn toàn làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta” [5, tr.75]; phủ định, xuyên tạc học thuyết Mác - Lênin nói chung học thuyết về đấu tranh giai cấp nói riêng. Đồng thời, “đất nước ta đang đứng trước nhiều thời cơ và thách thức đan xen, nhiều vấn đề chiến lược mới đặt ra cần phải giải quyết, từ tình hình quốc tế, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường đến những thách thức mang tính toàn cầu về biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và cả những thành tựu ngoạn mục của tiến bộ khoa học và công nghệ...” [7, tr.8]. Trong khi đó, mục tiêu của nước ta là xây dựng chủ nghĩa xã hội là nhằm xoá bỏ áp bức, bất công, thực hiện công bằng xã hội. Nếu không đấu tranh giải quyết các mâu thuẫn tồn tại của thời kỳ quá độ, thì không thể đạt được mục tiêu đó, vì vậy đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay vẫn là một tất yếu.

Thứ hai, điều kiện, nội dung và hình thức đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay.

Vận dụng lý luận của V.I. Lênin về đấu tranh giai cấp trong tác phẩm “*Kinh tế và chính trị trong thời đại chuyên chính vô sản*” vào thực tiễn nước ta hiện nay cần phải bám sát điều kiện lịch sử - xã hội cụ thể đất nước. Muốn đưa ra những kết luận khái quát đúng đắn về đấu tranh giai cấp, cần phải nghiên cứu những sự kiện lịch sử cụ thể, phân tích sự vận động của các sự kiện lịch sử đó một cách toàn diện, tỉ mỉ, chi tiết với một thái độ khách quan, biện chứng. Bởi vậy, việc xác định điều kiện, nội dung và các hình thức đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay cần phải có sự vận dụng sáng tạo quan điểm của V.I. Lênin phù hợp với hoàn cảnh đất nước, chứ không thể theo “nguyên mẫu” lý luận mà V.I. Lênin đã đưa ra.

Một là, điều kiện đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay.

Cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta diễn ra trong điều kiện xuất phát từ một nền sản xuất nhỏ quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Vì vậy, cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta là phải làm cuộc cải biến cách mạng sâu sắc, toàn diện, triệt để nhằm xây dựng từ đầu một chế độ xã hội mới cả về lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng. Đây là “một thời kỳ đấu tranh giai cấp phức tạp, đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội nhằm giải quyết vấn đề “ai thắng ai” [2, tr.41]. Mặt khác, đất nước đã thống nhất, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, lợi ích cơ bản, lâu dài của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội thống nhất với lợi ích dân tộc. Tuy nhiên, khi phát triển kinh tế nhiều thành phần, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, cơ cấu, vị trí, mối quan hệ giữa các giai cấp, tầng lớp xã hội có những biến đổi nhất định, vừa đảm bảo tính quy luật phổ biến, vừa mang tính đặc thù của xã hội Việt Nam. Ngoài giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, đội ngũ doanh nhân và các tầng lớp nhân dân lao động khác, “ở nước ta hiện nay đã xuất hiện nhiều nhà tư sản, song do nhiều yếu tố, họ chưa “liên kết” để trở thành một giai cấp... tầng lớp này ngày càng lớn mạnh, khẳng định vai trò quan trọng trong nền kinh tế - xã hội... trong tương lai không xa ở nước ta sẽ xuất hiện “tầng lớp là những người tư sản”, theo nghĩa là những doanh nhân làm nghề kinh doanh (không phải giai cấp tư sản theo nguyên nghĩa như trước đây)” [9, tr.112]. Với kết cấu giai cấp đó, tất yếu nảy sinh mâu thuẫn giữa lợi ích của những người lao động làm thuê với tầng lớp tư sản; mâu thuẫn giữa sự phát triển tự giác theo con đường xã hội chủ nghĩa với khuynh hướng tự phát đi lên chủ nghĩa tư bản. Đặc biệt, hiện nay điều kiện quốc tế diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tăng cường “diễn biến hòa bình” nhằm phủ định chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ: “diễn biến hòa bình” là một nguy cơ rất lớn và rất nghiêm trọng. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta chống “diễn biến hòa bình” là cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc, cuộc đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, diễn ra quyết liệt và phức tạp, liên quan đến sự sống còn của Đảng ta, của chế độ ta và nền độc lập của nước ta” [3, tr.72], không phải ai cũng nhận thức đúng và tự giác phấn đấu thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì vậy nếu không đấu tranh quyết liệt với các thế lực thù địch thì sẽ rất khó có thể thực hiện được việc “*phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*” [7, tr.36].

Hai là, về nội dung đấu tranh giai cấp.

Hiện nay ở nước ta thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mở rộng hội nhập quốc tế, bên cạnh những tác động tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, mặt trái của nền kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã và đang làm chuyển biến khá sâu sắc các vấn đề chính trị, kinh tế và xã hội, trong đó có mối quan hệ giữa các giai cấp, tầng lớp trong xã hội. Vì vậy, nội dung chủ yếu của cuộc đấu tranh giai cấp trong giai đoạn hiện nay được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là “thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khắc phục tình trạng nước nghèo, kém phát triển; thực hiện công bằng xã hội, chống áp bức, bất công; đấu tranh ngăn chặn và khắc phục những tư tưởng và hành động tiêu cực sai trái; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh, nhân dân hạnh phúc” [4, tr.86]. Thực chất của cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay đó là, cuộc đấu tranh giữa hai con đường

xã hội chủ nghĩa với tư bản chủ nghĩa, giữa định hướng xã hội chủ nghĩa với các nhân tố thúc đẩy đất nước theo hướng tư bản chủ nghĩa. Cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta biểu hiện ra là cuộc đấu tranh chống các lực lượng phản cách mạng những kẻ thù xâm phạm độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc trở thành mục tiêu, là điều kiện tiên quyết để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, đồng thời, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội là cơ sở quan trọng đảm bảo độc lập dân tộc bền vững. Vì vậy, cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta vừa mang nội dung giai cấp, vừa chứa đựng nội dung dân tộc. Lợi ích giai cấp thống nhất với lợi ích dân tộc, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Cuộc đấu tranh giai cấp gắn liền với sự nghiệp “bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa... Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện và xử lý kịp thời những yếu tố bất lợi, nhất là những yếu tố, nguy cơ gây đột biến; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị” [7, tr.117]. Như vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam không phủ nhận đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ, song quan niệm đấu tranh giai cấp phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước, với nhiệm vụ của cách mạng trong thời kỳ mới.

Ba là, về hình thức đấu tranh giai cấp.

Để thực hiện được những nội dung của đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay, cần phải sử dụng nhiều hình thức đấu tranh khác nhau, vừa mềm dẻo, vừa kiên quyết, bao gồm cả đấu tranh trực diện bằng bạo lực, trấn áp đối với thế lực thù địch trong nước và trên thế giới luôn tìm cách ngăn cản, phá hoại cuộc cách mạng của nhân dân ta, đấu tranh bằng giáo dục, tuyên truyền, vận động và đấu tranh chống khuynh hướng bảo thủ, tiêu cực của tầng lớp tư sản nói riêng. Đồng thời, “tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo” [6, tr.158], giải quyết hài hòa các quan hệ lợi ích giữa các giai cấp, tầng lớp trong xã hội, bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển.

Có thể nói, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo học thuyết về đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, lý luận về đấu tranh giai cấp của V.I.Lênin nói riêng phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể đất nước để luận giải, xem xét những vấn đề của giai cấp và đấu tranh giai cấp, điều đó đã tránh những sai lầm mà một số nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô mắc phải. Việc khẳng định nội dung, hình thức chủ yếu của đấu tranh giai cấp ở nước ta hiện nay là một sáng tạo, đổi mới về mặt nhận thức, nhằm thực hiện nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

3. KẾT LUẬN

Trong tác phẩm “*Kinh tế và chính trị trong thời đại chuyên chính vô sản*”, V.I. Lênin đã luận giải một cách khoa học lý luận về giai cấp và đấu tranh giai cấp. Từ lý luận ấy, V.I. Lênin đã phân tích một cách khoa học toàn bộ cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản, chỉ rõ tính tất yếu, điều kiện, nội dung, nhiệm vụ, hình thức của đấu tranh giai cấp. Vận dụng cơ sở lý luận và phương pháp luận đúng đắn quan điểm của V.I. Lênin về đấu tranh giai cấp để nhận thức sâu sắc vấn đề đấu tranh giai cấp và có biện pháp giải quyết tốt vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp phù hợp với thực tiễn ở nước ta hiện nay có ý nghĩa to lớn về mặt lý luận và thực tiễn. “Nhận thức này, *một mặt*, chống lại thái độ mờ hồ, mất cảnh giác, chống lại quan điểm cho rằng ở nước ta không còn giai cấp tư sản, nên không còn mâu thuẫn giai cấp và đấu tranh giai cấp nữa, chống lại quan điểm sai lầm coi học thuyết giai cấp của chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, muốn lần tránh vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp; *mặt khác*, chống lại thái độ cứng nhắc, quá cường điệu mâu thuẫn giai cấp, cho rằng do phát triển kinh tế thị trường, do hội nhập kinh tế thế giới, sự phân hóa giàu nghèo diễn ra nhanh chóng, cho nên sẽ dẫn đến mâu thuẫn giai cấp gay gắt hơn” [1, tr.8]. Nhiệm vụ của Đảng Cộng sản Việt Nam là vừa phải kiên định, vận dụng sáng tạo quan điểm của V.I.Lênin vào thực tiễn đất nước, vừa phải phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

tộc kết hợp với sức mạnh thời đại trong cuộc đấu tranh giai cấp để thực hiện mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Trọng Chuẩn (2016), “Khẳng định những giá trị đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin trong bối cảnh hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, (3), tr.8.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (1994), *Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII* (Lưu hành nội bộ).
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [8] V.I. Lênin (2005), *Toàn tập*, tập 39, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9] GS, TS. Nguyễn Đình Tấn (2019), “Sự biến đổi của cơ cấu giai - tầng xã hội và những vấn đề đặt ra trong bối cảnh hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (6), tr.112.